

Bản án số: 18/2023/HS-ST  
Ngày 16 - 8 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thuận

*- Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Nguyễn Thị Nương

+ Bà Ngô Thị Bích Hải

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Văn Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Hoài Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 543/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

**- Hồ Văn T**, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1989; tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ 8, thôn Tr, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân N, sinh năm 1962 và bà Hồ Thị X (chết); Có vợ là Hồ Thị H, sinh năm 1995 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: 01 tiền án, theo Bản án số 14/2021/HS-ST ngày 05/8/2021, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/01/2021 bị Công an xã T S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; bị bắt, tạm giam ngày 18/7/2023, có mặt tại phiên tòa.

*- Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn T. (có mặt)

*\* Bị hại:*

- Ông Hồ Chí B, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 7, thôn T, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. ( đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bà Hồ Thị Tr, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ 7, thôn T, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Ông Trần Thế H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn P H, xã Trà P, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Công ty TNHH MTV DVTM H D – Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị Minh H. Địa chỉ: Thôn T, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Ông Hồ Văn K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn T, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

\* Người phiên dịch: Ông Hồ Văn N – Cán bộ hưu trí xã Trà Th, huyện Trà B là người phiên dịch. (có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/3/2023, Hồ Văn T lấy 01 (một) cái lưới liềm cán bằng gỗ, 01(một) cái thìa bằng kim loại, 01(một) bao tải nhựa màu hồng đi bộ vào rừng, đến rẫy trồng cây của ông Hồ Chí B và bà Hồ Thị Tr tại thôn T, xã T S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Hồ Văn T dùng điện thoại NOKIA của mình để bật đèn chiếu sáng, sau đó dùng lưới liềm rạch vỏ cây quế và dùng cái thìa bằng kim loại để nạy, tách lột vỏ của 11(mười một) cây quế, đường kính gốc từ 10cm đến 15cm, T lột vỏ quế từ gốc cây lên trên thân cây khoảng 1,9m đến 2,3m. Sau đó, T gom lại chặt vỏ cây quế thành từng đoạn dài 50cm, sử dụng vỏ cây keo để buộc lại và bỏ hết số vỏ quế vào bao tải rồi vác về nhà. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/03/2023 Hồ Văn T nhờ Hồ Văn K, dùng xe mô tô của K chở T đến điểm thu mua quế tại công ty TNHH MTV TMDV H D ở thôn T, xã Trà S, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây T đã bán số vỏ quế, toàn bộ số vỏ quế cân được 20kg, bán với giá 320.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trà Bồng, kết luận: 20kg vỏ quế tươi, loại quế Hà Nội, có giá 320.000 đồng.

Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng phát biểu quan điểm luận tội: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù: 06 đến 12 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưỡi liềm cán bằng gỗ, lưỡi cong dài 30cm, nơi rộng nhất 2,5cm; cán gỗ dài 12,5cm, đường kính 3,5cm có khắc dòng chữ TNT; 01 (một) cái thìa bằng kim loại, có kích thước dài 15,7cm, nơi rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 1,3cm; 01 (một) bao tải nhựa màu hồng; có kích thước dài 93cm, rộng 57,5cm; 01 (một) đoạn cây màu xanh dài 53cm, đường kính 1cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 1: 357723103978959; IMEI 2: 357723103978967.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì khác nên không đặt vấn đề giải quyết.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Bồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 08/3/2023, bị cáo đến rẫy trồng cây của ông Hồ Chí B và bà Hồ Thị Tr, bị cáo dùng điện thoại NOKIA để bật đèn chiếu sáng, sau đó dùng lưỡi liềm rạch vỏ cây quế và dùng cái thìa bằng kim loại để nạy, tách lột vỏ của 11(mười một) cây quế, đường kính gốc từ 10cm đến 15cm, bị cáo lột vỏ quế từ gốc cây lên trên thân cây khoảng 1,9m đến 2,3m. Sau đó, bị cáo gom lại chặt vỏ cây quế thành

từng đoạn dài 50cm, sử dụng vỏ cây keo để buộc lại và bỏ hết số vỏ quế vào bao tải rồi vác về nhà. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trà Bồng, kết luận: 20kg vỏ quế tươi, loại quế Hà Nội, có giá 320.000 đồng. Bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 14/2021/HS-ST ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận, bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo Hồ Văn T là người đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây tâm lí hoang mang lo sợ cho người dân.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 11/01/2021, Hồ Văn T bị Công an xã Trà S, huyện Trà Bồng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, theo Bản án số 14/2021/HS-ST ngày 05/8/2021 của TAND huyện Trà Bồng, bị cáo chấp hành xong án phạt tù vào ngày 09/4/2022.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc: Co) sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là hộ nghèo theo quy định của Chính Phủ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét các tình tiết giảm nhẹ khác cho bị cáo.

[5] Trên cơ sở xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và yếu tố nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Hồ Văn T hiện có tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo cũng đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện gia đình hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lưới liềm cán bằng gỗ, lưới cong dài 30cm, nơi rộng nhất 2,5cm; cán gỗ dài 12,5cm, đường kính 3,5cm có khắc dòng chữ TNT; 01 (một) cái thìa bằng kim loại, có kích thước dài 15,7cm, nơi rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 1,3cm; 01 (một) bao tải nhựa màu hồng; có kích thước dài 93cm, rộng 57,5cm; 01 (một) đoạn cây màu xanh dài 53cm, đường kính 1cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 1: 357723103978959; IMEI 2: 357723103978967.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Án phí: Bị cáo thuộc gia đình hộ nghèo và là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn tiền án phí nên được xét miễn theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn T 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam ngày 18 tháng 7 năm 2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) lưới liềm cán bằng gỗ. Trong đó lưới cong dài 30cm, nơi rộng nhất 2,5cm; cán gỗ dài 12,5cm, đường kính 3,5cm có khắc dòng chữ TNT.

- 01 (một) cái thìa bằng kim loại, có kích thước dài 15,7cm, nơi rộng nhất 4,2cm, nhỏ nhất 1,3cm

- 01 (một) bao tải nhựa màu hồng; có kích thước dài 93cm, rộng 57,5cm.

- 01 (một) đoạn cây màu xanh dài 53cm, đường kính 1cm.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI 1: 357723103978959; IMEI 2: 357723103978967.

Theo B bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 6 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Bồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hồ Văn T được miễn theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND tỉnh Q. Ngãi;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- CQĐT CA huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- CQ THAHS CA huyện Trà Bồng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Trà Bồng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Minh Thuận**